



**Quy tắc Cuối cùng về Truy xuất Nguồn gốc Thực phẩm thuộc FSMA của FDA**  
**Bản trình bày video: Cách thức hoạt động của Quy tắc Truy xuất Nguồn gốc Thực phẩm:**  
**Ví dụ về chuỗi cung ứng hải sản**

Xem trên [https://youtu.be/RCT86\\_Nhwmc](https://youtu.be/RCT86_Nhwmc)

[Trang chiếu] Quy tắc về Truy xuất Nguồn gốc Thực phẩm yêu cầu mọi người sản xuất, chế biến, đóng gói hoặc lưu giữ thực phẩm trong Danh sách Truy xuất Nguồn gốc Thực phẩm hay FTL, phải duy trì và cung cấp thông tin cụ thể cho các đối tác trong chuỗi cung ứng của họ – được gọi là các Phần tử Dữ liệu Chính hay KDE – cho một số Sự kiện Theo dõi Quan trọng hay CTE, trong chuỗi cung ứng của thực phẩm. Khuôn khổ này tạo thành nền tảng cho việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm có hiệu quả và hiệu lực.

[Trang chiếu] Ví dụ này cho thấy một chuỗi cung ứng cá ngừ tươi được bán tại một nhà hàng dưới dạng bít tết cá ngừ. **Cá ngừ** là một loài **cá có vây** và nằm trong Danh sách Truy xuất Nguồn gốc Thực phẩm; do đó, tất cả các đơn vị trong chuỗi cung ứng cá ngừ này đều thuộc phạm vi của Quy tắc Truy xuất Nguồn gốc Thực phẩm. Tiếp theo, chúng ta sẽ đi theo các Sự kiện Theo dõi Quan trọng trong chuỗi cung ứng này, mà ở đó yêu cầu phải có các Phần tử Dữ liệu Chính.

[Trang chiếu] Trong ví dụ này, cá ngừ được đánh bắt trên biển bởi **tàu cá**. Tàu cá phần lớn được miễn trừ khỏi quy định. Nếu chủ sở hữu, người khai thác hoặc đại lý phụ trách tàu cá KHÔNG bắt buộc phải đăng ký theo mục 415 của Đạo luật Thực phẩm, Dược phẩm & Mỹ phẩm như một phần trong các yêu cầu đăng ký cơ sở thực phẩm của FDA, thì tàu cá được miễn trừ hoàn toàn và chủ sở hữu không phải lưu giữ hồ sơ theo quy tắc cuối cùng. Nếu họ được yêu cầu đăng ký theo mục 415, thì chủ sở hữu, người khai thác hoặc đại lý phụ trách tàu cá phải lưu giữ hồ sơ xác định nguồn gốc ngay trước đó và người nhận thực phẩm ngay sau đó. Tuy nhiên, họ không phải giữ lại các hồ sơ khác theo quy tắc.

[Trang chiếu] Cá ngừ đến cảng và được bán cho một công ty hải sản, người này sẽ phân loại cá và gửi chúng đi chế biến. Công ty hải sản này là **Người nhận đầu tiên trên đất liền**, vì họ là người đầu tiên sở hữu thực phẩm trên đất liền trực tiếp từ tàu cá. Là Người nhận đầu tiên trên đất liền, công ty hải sản phải duy trì các Phần tử Dữ liệu Chính liên quan cụ thể đến việc họ tiếp nhận cá ngừ đầu tiên trên đất liền. Thông tin này bao gồm khoảng ngày thu hoạch và các vị trí cho chuyến tàu đã đánh bắt cá ngừ, thông tin mà công ty hải sản có thể cần lấy từ tàu cá. Quy tắc không nêu rõ thông tin đó phải được lấy *như thế nào*, để cung cấp sự linh hoạt cho nhiều chuỗi cung ứng và hoạt động khác nhau.

Người nhận đầu tiên trên đất liền cũng phải chỉ định **Mã Lô Truy xuất Nguồn gốc** hay TLC cho cá ngừ tươi. TLC là một mã mô tả, thường gồm chữ cái và số, được sử dụng để xác định riêng một lô truy xuất nguồn gốc trong hồ sơ của công ty. Nơi thực phẩm được chỉ định mã lô truy xuất nguồn gốc được gọi là Nơi tạo Mã Lô Truy xuất Nguồn gốc. TLC cho phép FDA thực hiện các liên kết trong một công ty và trên toàn bộ chuỗi cung ứng. Nếu chúng ta biết TLC và nơi đã chỉ định mã này, chúng ta có thể đến ngay đơn vị đó trong một cuộc điều tra bùng phát. Điều

này giúp chúng tôi xác định thực phẩm bị ô nhiễm nhanh hơn; và có thể giúp giảm thiểu phát sinh thêm bệnh tật và có khả năng cứu sống được nhiều người.

Chỉ có một số hoạt động trong chuỗi cung ứng trong đó TLC có thể được chỉ định – khi bạn thực hiện việc tiếp nhận đầu tiên trên đất liền cho thực phẩm được lấy từ tàu cá (như trong ví dụ); đóng gói ban đầu cho hàng hóa nông sản tươi sống; hoặc khi bạn chuyển đổi một thực phẩm có trong Danh sách Truy xuất Nguồn gốc Thực phẩm. TLC phải được liên kết trong hồ sơ của công ty với các Phần tử Dữ liệu Chính liên quan đến lô thực phẩm đó.

Bây giờ khi cá ngừ đã được tiếp nhận trên đất liền, công ty hải sản sẽ gửi đến một người chế biến cá, người đó sẽ biến cá ngừ thành bít tết cá ngừ để bán tại một nhà hàng. Công ty hải sản phải duy trì các Phần tử Dữ liệu Chính liên quan đến việc **Vận chuyển** cá ngừ đến điểm tiếp theo trong chuỗi cung ứng – Người chế biến hải sản. Công ty hải sản cũng phải gửi nhiều KDE này cho Người chế biến hải sản.

[Trang chiếu] Người chế biến hải sản tiếp nhận cá ngừ từ công ty hải sản và do đó, họ phải lưu giữ các KDE **Tiếp nhận** của cá ngừ mà họ nhận được. Hầu hết thông tin mà họ cần cho các KDE Tiếp nhận này sẽ được công ty hải sản gửi cho họ.

Trong ví dụ này, Người chế biến hải sản sẽ biến cá ngừ từ cá nguyên con thành bít tết cá ngừ để bán tại một nhà hàng. Đây là một sự kiện **Chuyển đổi**. Người chế biến hải sản là Nơi tạo TLC và phải chỉ định TLC cho bít tết cá ngừ. Người chế biến hải sản cũng phải lưu giữ các KDE chuyển đổi. Trong các KDE Chuyển đổi này, họ phải duy trì hồ sơ chứa mã lô truy xuất nguồn gốc đầu vào cho cá ngừ và liên kết thông tin đó với mã lô truy xuất nguồn gốc mà họ chỉ định cho lô bít tết cá ngừ mới.

Tiếp theo, Người chế biến hải sản sẽ gửi bít tết cá ngừ đến Nhà phân phối để phân phối cho một nhà hàng. Người xử lý hải sản phải duy trì các Phần tử Dữ liệu Chính liên quan đến việc **Vận chuyển** bít tết cá ngừ đến điểm tiếp theo trong chuỗi cung ứng -- Nhà phân phối. Họ cũng phải gửi nhiều KDE này cho Nhà phân phối.

[Trang chiếu] Nhà phân phối tiếp nhận bít tết cá ngừ từ Người chế biến hải sản. Do đó, Nhà phân phối phải lưu giữ các KDE **Tiếp nhận** cho bít tết cá ngừ mà họ nhận được. Hầu hết thông tin họ cần cho các KDE Tiếp nhận này sẽ được Người chế biến hải sản gửi cho họ. Không giống như Người nhận đầu tiên trên đất liền hoặc Người chế biến hải sản, DC không phải là Nơi tạo TLC và do đó không được chỉ định TLC mới cho thực phẩm.

Vì Nhà phân phối đang vận chuyển bít tết cá ngừ đến một nhà hàng, Nhà phân phối phải duy trì các Phần tử Dữ liệu Chính liên quan đến việc **Vận chuyển** bít tết cá ngừ đến điểm tiếp theo trong chuỗi cung ứng -- Nhà hàng. Nhà phân phối cũng phải gửi nhiều KDE đến Nhà hàng.

[Trang chiếu] Nhà hàng tiếp nhận bít tết cá ngừ đóng gói lại từ Nhà phân phối. Vì vậy, Nhà hàng phải lưu giữ các KDE **Tiếp nhận** cho bít tết cá ngừ mà họ nhận được. Hầu hết thông tin họ cần cho các KDE Tiếp nhận này sẽ được Nhà phân phối gửi cho họ.

[Trang chiếu] Ngoài ra, tất cả các tổ chức thuộc phạm vi của Quy tắc đều phải duy trì **Kế hoạch truy xuất nguồn gốc**. Trong quá trình kiểm tra hoặc trong trường hợp điều tra sự bùng phát, Kế hoạch truy xuất nguồn gốc sẽ giúp FDA hiểu được hồ sơ truy xuất nguồn gốc của công ty. Kế hoạch truy xuất nguồn gốc phải bao gồm:

- Mô tả các thủ tục được sử dụng để duy trì hồ sơ theo yêu cầu của quy tắc;

- Mô tả các thủ tục được sử dụng để xác định các thực phẩm trong danh sách FTL mà bạn sản xuất, chế biến, đóng gói hoặc lưu giữ;
- Mô tả cách bạn chỉ định mã lô truy xuất nguồn gốc, nếu có; và
- Đầu mối liên hệ cho các câu hỏi liên quan đến kế hoạch và hồ sơ truy xuất nguồn gốc của bạn.

Kế hoạch truy xuất nguồn gốc có các yêu cầu bổ sung nếu bạn trồng hoặc nuôi một loại thực phẩm trong Danh sách Truy xuất Nguồn gốc Thực phẩm - ngoài trứng. Tuy nhiên, những yêu cầu đó không liên quan đến bất kỳ ai trong chuỗi cung ứng này.

[Trang chiếu] Duy trì các Phần tử Dữ liệu Chính này tại mỗi sự kiện theo dõi quan trọng trong chuỗi cung ứng là điều cần thiết và là một yêu cầu của quy tắc. Điều này sẽ đảm bảo rằng nếu một đợt bùng phát xảy ra, FDA có thể truy xuất nguồn gốc thực phẩm bị ô nhiễm một cách nhanh chóng và hiệu quả trong suốt chuỗi cung ứng. FDA có thể cung cấp thông tin quan trọng cho công chúng nhanh hơn và làm việc với các công ty bị ảnh hưởng để loại bỏ bất kỳ sản phẩm bị ô nhiễm nào khỏi thị trường, tránh phát sinh thêm bệnh tật và có khả năng cứu sống được nhiều người.

Thông tin bổ sung về các yêu cầu trong quy tắc cuối cùng có trên trang web của chúng tôi tại [www.fda.gov](http://www.fda.gov).